ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH CAO BẰNG	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 62 /2026/QĐ-UBND	*Cao Bằng, ngày 30 tháng 10 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy định tiêu chuẩn chức danh viên chức quản lý trong đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh Cao Bằng

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15;

Căn cứ Luật Viên chức số 129/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 334/2025/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2025 của Chính phủ quy định tiêu chuẩn chức danh công chức lãnh đạo, quản lý trong cơ quan hành chính nhà nước; Nghị định số 259/2026/NĐ-CP ngày 30 tháng 6 năm 2026 của Chính phủ Quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tỉnh Cao Bằng;

Ủy ban nhân dân ban hành Quyết định ban hành Quy định tiêu chuẩn chức danh viên chức quản lý trong đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh Cao Bằng.

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định tiêu chuẩn chức danh viên chức quản lý trong đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh Cao Bằng.

Điều 2. Quyết định có hiệu lực thi hành kể từ ngày 10.. tháng 11. năm 2026.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Nội vụ; Thủ trưởng các sở, ban, ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, phường và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 3;
- Bộ Nội vụ;
- Vụ Pháp chế, Bộ Nội vụ;
- Cục KTVB và Tổ chức THPL - Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành tỉnh;
- VP UBND tỉnh: Các PCVP; P. HCTC(Kh);
- Báo và Phát thanh - Truyền hình tỉnh;
- UBND xã, phường;
- Cổng TTĐT tỉnh;
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH CAO BẰNG

Lê Hải Hòa

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH CAO BẰNG	CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

QUY ĐỊNH
Tiêu chuẩn chức danh viên chức quản lý trong đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh Cao Bằng

(Ban hành kèm theo Quyết định số 62 /2026/QĐ-UBND của Ủy ban nhân dân tỉnh)

Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định này quy định tiêu chuẩn chức danh viên chức quản lý trong đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh Cao Bằng.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; đơn vị sự nghiệp công lập thuộc cơ quan chuyên môn, tổ chức hành chính khác thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Ủy ban nhân dân xã, phường (viết tắt là cấp xã).

2. Người được bổ nhiệm chức danh viên chức quản lý tại các đơn vị sự nghiệp công lập tại khoản 1 Điều này, gồm:

a) Người đứng đầu, cấp phó của người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh.

b) Trưởng phòng và tương đương, Phó Trưởng phòng và tương đương thuộc đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh.

c) Người đứng đầu, cấp phó của người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập thuộc cơ quan chuyên môn, tổ chức hành chính khác thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh.

d) Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng và tương đương thuộc đơn vị sự nghiệp công lập thuộc cơ quan chuyên môn, tổ chức hành chính khác thuộc Ủy ban nhân tỉnh.

đ) Người đứng đầu, cấp phó của người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Ủy ban nhân dân cấp xã.

3. Các cơ quan, đơn vị, cá nhân khác có liên quan.

Điều 3. Nguyên tắc áp dụng

1. Tiêu chuẩn chức danh viên chức quản lý tại Quy định này là căn cứ để cơ quan có thẩm quyền xem xét thực hiện việc quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, điều động, luân chuyển, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại các chức danh quy định tại khoản 2 Điều 2 Quy định này.

2. Trường hợp cùng một đối tượng viên chức quản lý mà quy định tiêu

chuẩn của cấp có thẩm quyền hoặc quy định của pháp luật chuyên ngành có quy định cao hơn Quy định này thì thực hiện theo quy định của cấp có thẩm quyền hoặc quy định của pháp luật chuyên ngành.

Các tiêu chuẩn, điều kiện, quy trình, thủ tục bổ nhiệm, bổ nhiệm lại và các nội dung khác đối với chức danh viên chức quản lý không quy định tại Quy định này thì thực hiện theo quy định tại Nghị định số 259/2026/NĐ-CP của Chính phủ, quy định của Đảng và pháp luật hiện hành.

Chương II
TIÊU CHUẨN ĐỐI VỚI CÁC CHỨC DANH VIÊN CHỨC QUẢN LÝ

Mục 1
TIÊU CHUẨN CHUNG

Điều 4. Về chính trị, tư tưởng; phẩm chất đạo đức, lối sống và ý thức tổ chức kỷ luật

1. Về chính trị, tư tưởng

a) Tuyệt đối trung thành với Đảng, với Tổ quốc và Nhân dân; kiên định lý tưởng cách mạng, chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, mục tiêu độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội, đường lối đổi mới của Đảng. Tích cực nghiên cứu, học tập, nắm vững chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước; thường xuyên cập nhật kiến thức mới và vận dụng sáng tạo vào thực tiễn.

b) Có lập trường, quan điểm, bản lĩnh chính trị vững vàng, không dao động trước mọi khó khăn, thử thách; kiên quyết bảo vệ nền tảng tư tưởng, Cương lĩnh, đường lối của Đảng, Hiến pháp, pháp luật của Nhà nước; nhận thức và hành động thống nhất về tư tưởng chính trị, tổ chức và đạo đức; kiên quyết đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, luận điệu xuyên tạc của các thế lực thù địch. Giữ nghiêm kỷ luật phát ngôn theo đúng nguyên tắc, quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

c) Có tinh thần yêu nước; luôn đặt lợi ích của Đảng, quốc gia, dân tộc, Nhân dân, tập thể lên trên lợi ích cá nhân; sẵn sàng hy sinh vì sự nghiệp cao cả của Đảng, vì độc lập, tự do của Tổ quốc, vì hạnh phúc của Nhân dân; luôn giữ mối liên hệ mật thiết với Nhân dân, thường xuyên quan tâm, nắm bắt tâm tư, nguyện vọng của Nhân dân. Tuyệt đối chấp hành sự phân công của tổ chức, yên tâm công tác và hoàn thành tốt mọi nhiệm vụ được giao.

2. Về phẩm chất đạo đức, lối sống và ý thức tổ chức kỷ luật

a) Có phẩm chất đạo đức tốt; lối sống trung thực, khiêm tốn, chân thành, giản dị; cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư; chấp hành nghiêm quy định về trách nhiệm nêu gương, về những điều đảng viên không được làm; có ý thức tự

giác tu dưỡng, rèn luyện đạo đức bản thân. Cán bộ lãnh đạo, quản lý, nhất là người đứng đầu phải gương mẫu về phẩm chất đạo đức, lối sống và tinh thần trách nhiệm, tạo niềm tin, sự lan tỏa tích cực trong tập thể cơ quan, địa phương, đơn vị; đồng thời phải cần cù, chịu khó, năng động, đổi mới sáng tạo, dám nghĩ, dám nói, dám làm, nói đi đôi với làm, thống nhất giữa tư tưởng, hành động, kết quả; dám chịu trách nhiệm, dám đương đầu với khó khăn, thử thách, dám hy sinh lợi ích cá nhân vì lợi ích chung. Không háo danh; cơ hội chính trị, tham vọng quyền lực, dùng mọi thủ đoạn để có chức, có quyền, có khen thưởng để được quy hoạch, bổ nhiệm. Có tinh thần xây dựng và giữ gìn đoàn kết, phát huy dân chủ, gương mẫu, thương yêu đồng chí, đồng nghiệp.

b) Không tham nhũng, lãng phí, cơ hội, vụ lợi; không để gia đình, người thân và người khác lợi dụng chức vụ, quyền hạn của mình để trục lợi. Tích cực đấu tranh ngăn chặn, đẩy lùi các biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện "tự diễn biến", "tự chuyển hoá" trong nội bộ. Kiên quyết đấu tranh chống quan liêu, cửa quyền, tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, chủ nghĩa cá nhân, lối sống xa hoa, thực dụng, bè phái, cục bộ địa phương, lợi ích nhóm.

c) Chỉ đạo thực hiện nghiêm các nguyên tắc tổ chức, kỷ luật của Đảng, nhất là nguyên tắc tập trung dân chủ, tự phê bình và phê bình, chấp hành kỷ luật phát ngôn; chấp hành nghiêm pháp luật Nhà nước, quy định của địa phương, cơ quan, đơn vị; thực hiện đúng, đầy đủ quyền hạn, trách nhiệm và nguyên tắc, quy định, quy chế, quy trình về công tác cán bộ; kiên quyết đấu tranh với những biểu hiện, việc làm trái với các quy định của Đảng, Nhà nước trong công tác cán bộ.

Điều 5. Về trình độ

1. Về chuyên môn: Tốt nghiệp đại học trở lên phù hợp với vị trí việc làm theo quy định của tỉnh.

2. Về lý luận chính trị:

a) Tốt nghiệp cử nhân chính trị hoặc cao cấp lý luận chính trị hoặc cao cấp lý luận chính trị - hành chính hoặc được xác nhận tương đương trình độ cao cấp lý luận chính trị của cơ quan có thẩm quyền: Áp dụng đối với các chức danh tại điểm a khoản 2 Điều 2 Quy định này.

b) Tốt nghiệp trung cấp lý luận chính trị trở lên hoặc trung cấp lý luận chính trị - hành chính hoặc được xác nhận tương đương trình độ trung cấp lý luận chính trị của cơ quan có thẩm quyền: Áp dụng đối với các chức danh còn lại tại khoản 2 Điều 2 Quy định này.

3. Về quản lý nhà nước và khoa học, công nghệ

a) Phải hoàn thành chương trình bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng quản lý nhà nước đối với công chức, chương trình bồi dưỡng tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp của ngành, lĩnh vực đối với viên chức theo yêu cầu vị trí việc làm lãnh đạo, quản lý được bổ nhiệm trong thời hạn 12 tháng kể từ ngày quyết định bổ nhiệm có hiệu lực;

b) Có trình độ chuyên môn hoặc có kinh nghiệm trong triển khai các dự án, chương trình khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số đáp ứng yêu cầu của vị trí việc làm (nếu có) theo quy định của tỉnh.

4. Về tin học, ngoại ngữ

Có trình độ tin học, ngoại ngữ phù hợp với vị trí việc làm hoặc sử dụng được tiếng dân tộc thiểu số đối với trường hợp vị trí việc làm liên quan trực tiếp đến người dân tộc thiểu số hoặc vị trí việc làm công tác tại vùng dân tộc thiểu số. Việc xác định trình độ tin học, ngoại ngữ và các trường hợp có văn bằng, chứng chỉ được xác định tương đương thực hiện theo quy định của pháp luật.

5. Về bồi dưỡng kiến thức quốc phòng và an ninh

Phải hoàn thành chương trình bồi dưỡng kiến thức quốc phòng và an ninh theo yêu cầu của vị trí việc làm lãnh đạo, quản lý được bổ nhiệm trong thời hạn 24 tháng kể từ ngày quyết định bổ nhiệm có hiệu lực.

Điều 6. Về năng lực, uy tín và khả năng quy tụ, đoàn kết; kết quả công tác

1. Về năng lực, uy tín và khả năng quy tụ, đoàn kết

a) Có tư duy đổi mới, tầm nhìn chiến lược, phương pháp tiếp cận, giải quyết vấn đề linh hoạt, hiệu quả; có năng lực nắm bắt, tổng hợp, phân tích, đánh giá, dự báo và ra quyết định kịp thời, chính xác; có khả năng đóng góp vào việc hoạch định chủ trương, chính sách và lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thực hiện hiệu quả các mục tiêu phát triển chung của địa phương, cơ quan, đơn vị.

b) Có năng lực thực tiễn, nắm chắc tình hình để cụ thể hóa và tổ chức thực hiện có hiệu quả chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước ở lĩnh vực, địa bàn công tác được phân công phụ trách. Có khả năng phát hiện các vấn đề mới và những hạn chế, bất cập trong thực tiễn; chủ động đề xuất chủ trương, chính sách, nhiệm vụ, giải pháp phù hợp, khả thi, hiệu quả để thúc đẩy đổi mới sáng tạo và phát triển.

c) Có năng lực và kinh nghiệm lãnh đạo, quản trị, quản lý, phát huy năng lực, sở trường, xây dựng và phát triển đội ngũ; có khả năng sử dụng, đánh giá hiệu quả viên chức thuộc thẩm quyền, đúng quy định; có năng lực phối hợp, điều hành công việc liên ngành, liên cấp đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong thời kỳ phát triển mới.

d) Có uy tín, được viên chức, người lao động ở đơn vị tin tưởng, tín nhiệm cao.

đ) Có khả năng quy tụ, đoàn kết nội bộ, không bè phái, cục bộ; tạo được sự thống nhất, phát huy được sức mạnh tập thể; giữ vững kỷ luật, kỷ cương hành chính, phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực trong nội bộ, xây dựng tập thể trong sạch, vững mạnh toàn diện.

2. Về kết quả công tác

Có thành tích, kết quả trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành gắn với

sản phẩm cụ thể theo chức danh, nhiệm vụ được giao đối với viên chức quản lý; được cấp có thẩm quyền nhận xét, đánh giá hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên trong 03 năm liên tục gần nhất.

Điều 7. Về sức khỏe, độ tuổi và kinh nghiệm

1. Đủ sức khỏe để hoàn thành nhiệm vụ được giao.

2. Bảo đảm tuổi bổ nhiệm theo quy định của Đảng và pháp luật.

3. Có kinh nghiệm lãnh đạo, quản lý hoặc thời gian công tác trong ngành, lĩnh vực tương ứng với từng chức danh cụ thể theo quy định tại Quy định này.

a) Trường hợp bổ nhiệm từ nguồn nhân sự tại chỗ

Trường hợp đơn vị đang công tác có tổ chức cấu thành: Bảo đảm đã kinh qua chức danh quản lý của tổ chức cấu thành; thời gian giữ chức danh đang đảm nhiệm hoặc chức danh tương đương liền kề với chức danh dự kiến bổ nhiệm tối thiểu là 01 năm (12 tháng), nếu không liên tục thì được cộng dồn *(chỉ cộng dồn đối với thời gian giữ chức danh tương đương).*

Trường hợp đơn vị đang công tác không có tổ chức cấu thành: Bảo đảm thời gian công tác liên tục trong ngành, lĩnh vực tương ứng với từng chức danh cụ thể theo quy định.

b) Trường hợp bổ nhiệm nhân sự từ nguồn bên ngoài

Trường hợp đơn vị đang công tác có tổ chức cấu thành và dự kiến bổ nhiệm tại đơn vị không có tổ chức cấu thành: Bảo đảm thời gian giữ chức danh tương đương liền kề với chức danh dự kiến bổ nhiệm theo quy định tại điểm a khoản này hoặc bảo đảm thời gian công tác liên tục trong ngành, lĩnh vực tương ứng với từng chức danh cụ thể theo quy định.

Trường hợp đơn vị đang công tác có tổ chức cấu thành và dự kiến bổ nhiệm tại đơn vị có tổ chức cấu thành: Bảo đảm thời gian giữ chức danh tương đương liền kề với chức danh dự kiến bổ nhiệm theo quy định tại điểm a khoản này.

Trường hợp đơn vị đang công tác không có tổ chức cấu thành và dự kiến bổ nhiệm tại đơn vị có tổ chức cấu thành: Bảo đảm thời gian công tác liên tục trong ngành, lĩnh vực tương ứng với từng chức danh cụ thể theo quy định.

c) Trường hợp trước khi bổ nhiệm đã có thời gian giữ chức danh được xác định là chức danh thấp hơn liền kề, bằng, tương đương hoặc cao hơn chức danh dự kiến bổ nhiệm thì thời gian đó được tính vào thời gian giữ chức danh tương đương liền kề với chức danh dự kiến bổ nhiệm theo quy định tại điểm a khoản này; không áp dụng đối với trường hợp bị cách chức.

Điều 8. Một số trường hợp đặc thù áp dụng tiêu chuẩn chức danh khi bổ nhiệm

1. Trường hợp được điều động, luân chuyển từ nơi khác đến không nhất

thiết phải bảo đảm tiêu chuẩn "đã kinh qua chức danh quản lý cấp dưới trực tiếp" áp dụng đối với chức danh tương ứng quy định tại Quy định này.

2. Việc áp dụng tiêu chuẩn chức danh đối với người có tài năng, chuyên gia khi bổ nhiệm viên chức giữ chức danh quản lý được thực hiện theo quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước và chính sách thu hút, trọng dụng người có tài năng, chuyên gia của tỉnh. Người được bổ nhiệm phải hoàn thiện các tiêu chuẩn còn thiếu trong thời hạn 36 tháng kể từ ngày quyết định bổ nhiệm có hiệu lực.

3. Khi xem xét, bổ nhiệm chức danh mới chưa có trong Quy định này thì cấp có thẩm quyền bổ nhiệm áp dụng tiêu chuẩn chung và vận dụng tiêu chuẩn cụ thể của chức danh tương đương có vị trí, tính chất tương đồng.

4. Trường hợp bổ nhiệm lần đầu tiên vào các chức danh quản lý các cấp không nhất thiết phải bảo đảm đầy đủ các tiêu chuẩn về thành tích lãnh đạo, quản lý, kinh qua chức danh lãnh đạo, quản lý cấp dưới.

5. Trường hợp chưa đảm bảo thời gian giữ chức vụ, chức danh thấp hơn liền kề hoặc không đủ tuổi để công tác trọn thời hạn bổ nhiệm thì cấp có thẩm quyền bổ nhiệm xem xét, quyết định trên cơ sở đánh giá khách quan thành tích, sản phẩm, kết quả cụ thể và chịu trách nhiệm về quyết định của mình.

Mục 2
TIÊU CHUẨN CỤ THỂ ĐỐI VỚI TỪNG CHỨC DANH VIÊN CHỨC QUẢN LÝ

Điều 9. Người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh

Đáp ứng các tiêu chuẩn chung quy định tại Mục 1 Chương này và các quy định sau:

1. Nắm chắc quan điểm, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về lĩnh vực công tác đảm nhận; có kinh nghiệm tổng hợp, tổng kết thực tiễn; đề xuất giải pháp kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong lĩnh vực công tác.

2. Năng lực lãnh đạo, điều hành, quản lý

a) Có năng lực tổ chức, điều hành, triển khai thực hiện chủ trương, chính sách, pháp luật về đơn vị sự nghiệp công lập; tham gia xây dựng chiến lược phát triển phù hợp với định hướng phát triển của ngành, lĩnh vực; chỉ đạo hoặc trực tiếp giải quyết những vấn đề khó, phức tạp thuộc lĩnh vực được giao phụ trách; giải quyết tình huống phát sinh, xử lý công việc đột xuất; thực hiện công tác kiểm tra, giám sát các hoạt động chuyên môn thuộc lĩnh vực phụ trách theo quy định của pháp luật, bảo đảm hiệu quả và đúng mục tiêu.

b) Có năng lực phân tích, nghiên cứu các vấn đề mới thuộc chuyên ngành;

đổi mới, cập nhật công nghệ, phương pháp kỹ thuật hiện đại trong triển khai nhiệm vụ của đơn vị sự nghiệp công lập theo hướng tự chủ, nâng cao hiệu lực, hiệu quả của ngành, lĩnh vực; có khả năng tổng hợp, phân tích, dự báo tình hình và đề xuất giải pháp hiệu quả, phù hợp thực tiễn.

c) Có năng lực quản trị, sử dụng hiệu quả các nguồn lực của đơn vị, gồm nhân lực, tài chính, tài sản công, đấu thầu mua sắm, quản lý chất lương dịch vụ công bảo đảm công khai, minh bạch, hiệu quả.

3. Đã kinh qua và hoàn thành tốt nhiệm vụ ở chức danh cấp phó của người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh hoặc chức vụ, chức danh tương đương theo quy định của cấp có thẩm quyền.

Điều 10. Cấp phó của người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh

Đáp ứng các tiêu chuẩn chung quy định tại Mục 1 Chương này và các quy định sau:

1. Đáp ứng tiêu chuẩn tại khoản 1, khoản 2 Điều 9 Quy định này.

2. Đã kinh qua và hoàn thành tốt nhiệm vụ ở chức danh Trưởng phòng và tương đương của đơn vị sự nghiệp thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh hoặc có thời gian công tác liên tục trong ngành, lĩnh vực từ đủ 07 năm trở lên *(không kể thời gian tập sự, thử việc).*

Điều 11. Trưởng phòng và tương đương thuộc đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh

Đáp ứng các tiêu chuẩn chung quy định tại Mục 1 Chương này và các quy định sau:

1. Hiểu biết pháp luật về ngành, lĩnh vực theo chức năng, nhiệm vụ của đơn vị sự nghiệp công lập, đơn vị được giao phụ trách.

2. Nắm vững chuyên môn, nghiệp vụ; tham mưu tổ chức thực hiện nhiệm vụ chuyên môn, nghiệp vụ về ngành, lĩnh vực theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

3. Đã kinh qua và hoàn thành tốt nhiệm vụ ở chức danh Phó Trưởng phòng và tương đương của đơn vị sự nghiệp công lập thuộc đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh hoặc Trưởng phòng và tương đương của đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Ủy ban nhân dân cấp xã trở lên hoặc có thời gian công tác liên tục trong ngành, lĩnh vực từ đủ 05 năm trở lên *(không kể thời gian tập sự, thử việc).*

Điều 12. Phó Trưởng phòng và tương đương thuộc đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh

Đáp ứng các tiêu chuẩn chung quy định tại Mục 1 Chương này và các quy định sau:

1. Đáp ứng tiêu chuẩn tại khoản 1, khoản 2 Điều 11 Quy định này.

2. Đã kinh qua và hoàn thành tốt nhiệm vụ ở chức danh Trưởng phòng và tương đương thuộc đơn vị sự nghiệp công lập thuộc sở hoặc Phó Trưởng phòng và tương đương đơn vị sự nghiệp công lập thuộc cấp xã trở lên hoặc có thời gian công tác liên tục trong ngành, lĩnh vực từ đủ 04 năm trở lên *(không kể thời gian tập sự, thử việc)*.

Điều 13. Người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập thuộc sở, tổ chức hành chính khác thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh

Đáp ứng các tiêu chuẩn chung quy định tại Mục 1 Chương này và các quy định sau:

1. Hiểu biết pháp luật về ngành, lĩnh vực theo chức năng, nhiệm vụ của đơn vị sự nghiệp công lập.

2. Nắm vững chuyên môn, nghiệp vụ; tham mưu, đề xuất tổ chức thực hiện nhiệm vụ về lĩnh vực, nhiệm vụ được giao của đơn vị sự nghiệp công lập.

3. Đã kinh qua và hoàn thành tốt nhiệm vụ ở chức danh cấp phó của người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập thuộc sở hoặc chức vụ, chức danh tương đương theo quy định của cấp có thẩm quyền. Trường hợp không giữ chức vụ thì phải có thời gian công tác liên tục trong ngành, lĩnh vực từ đủ 05 năm trở lên *(không kể thời gian tập sự, thử việc)*.

Điều 14. Cấp phó của người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập thuộc sở, tổ chức hành chính khác thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh

Đáp ứng các tiêu chuẩn chung quy định tại Mục 1 Chương này và các quy định sau:

1. Đáp ứng tiêu chuẩn tại khoản 1, khoản 2 Điều 13 Quy định này.

2. Đã kinh qua và hoàn thành tốt nhiệm vụ ở chức danh Trưởng phòng và tương đương thuộc đơn vị sự nghiệp công lập thuộc sở hoặc chức vụ, chức danh tương đương theo quy định của cấp có thẩm quyền. Trường hợp không giữ chức vụ thì phải có thời gian công tác liên tục trong ngành, lĩnh vực từ đủ 03 năm trở lên *(không kể thời gian tập sự, thử việc)*.

Điều 15. Trưởng phòng và tương đương thuộc đơn vị sự nghiệp công lập thuộc cơ quan chuyên môn, tổ chức hành chính khác thuộc Ủy ban nhân tỉnh.

Đáp ứng các tiêu chuẩn chung quy định tại Mục 1 Chương này và các quy định sau:

1. Hiểu biết pháp luật về ngành, lĩnh vực theo chức năng, nhiệm vụ của đơn vị sự nghiệp công lập.

2. Nắm vững chuyên môn, nghiệp vụ; tham mưu, đề xuất tổ chức thực hiện nhiệm vụ về lĩnh vực, nhiệm vụ được giao của đơn vị sự nghiệp công lập.

3. Đã kinh qua và hoàn thành tốt nhiệm vụ ở chức danh Phó Trưởng phòng và

tương đương thuộc đơn vị sự nghiệp công lập thuộc cơ quan chuyên môn, tổ chức hành chính khác thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh hoặc chức vụ, chức danh tương đương theo quy định của cấp có thẩm quyền. Trường hợp không giữ chức vụ thì phải có thời gian công tác liên tục trong ngành, lĩnh vực từ đủ 04 năm trở lên *(không kể thời gian tập sự, thử việc)*

Điều 16. Phó Trưởng phòng và tương đương thuộc đơn vị sự nghiệp công lập thuộc cơ quan chuyên môn, tổ chức hành chính khác thuộc Ủy ban nhân tỉnh.

Đáp ứng các tiêu chuẩn chung quy định tại Mục 1 Chương này và các quy định sau:

1. Đáp ứng tiêu chuẩn tại khoản 1, khoản 2 Điều 15 Quy định này.

2. Đã có thời gian công tác liên tục trong ngành, lĩnh vực từ đủ 03 năm trở lên *(không kể thời gian tập sự, thử việc).*

Điều 17. Người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Ủy ban nhân dân cấp xã

Đáp ứng các tiêu chuẩn chung quy định tại Mục 1 Chương này và các quy định sau:

1. Nắm chắc chuyên môn, nghiệp vụ; tham mưu tổ chức thực hiện nhiệm vụ chuyên môn, nghiệp vụ về ngành, lĩnh vực, nhiệm vụ đơn vị sự nghiệp công lập được giao.

2. Đã kinh qua và hoàn thành tốt nhiệm vụ ở chức danh cấp phó của người đứng đầu và tương đương đơn vị sự nghiệp công lập cấp xã. Trường hợp người được bổ nhiệm không giữ chức vụ thì phải có thời gian công tác liên tục trong ngành, lĩnh vực từ đủ 04 năm trở lên *(đủ 48 tháng trở lên, không kể thời gian tập sự, thử việc).*

3. Đối với chức danh Hiệu trưởng các trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở và tương đương thuộc ngành giáo dục thuộc Ủy ban nhân dân cấp xã. Trường hợp pháp luật chuyên ngành (Luật Giáo dục, quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo) có quy định tiêu chuẩn cao hơn Quy định này thì thực hiện theo quy định của pháp luật chuyên ngành.

Điều 18. Cấp phó của người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Ủy ban nhân dân cấp xã

Đáp ứng các tiêu chuẩn chung quy định tại Mục 1 Chương này và các quy định sau:

1. Đáp ứng tiêu chuẩn tại khoản 1 Điều 15 Quy định này.

2. Đã kinh qua và hoàn thành tốt nhiệm vụ ở chức danh người đứng đầu và tương đương của tổ chức cấu thành thuộc đơn vị sự nghiệp công lập cấp xã hoặc chức vụ, chức danh tương đương theo quy định của cấp có thẩm quyền. Trường hợp không giữ chức vụ thì phải có thời gian công tác liên tục trong

ngành, lĩnh vực từ đủ 03 năm trở lên *(đủ 36 tháng trở lên, không kể thời gian tập sự, thử việc)*.

3. Đối với chức danh Phó Hiệu trưởng các trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở và tương đương thuộc ngành giáo dục thuộc Ủy ban nhân dân cấp xã. Trường hợp pháp luật chuyên ngành (Luật Giáo dục, quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo) có quy định tiêu chuẩn cao hơn Quy định này thì thực hiện theo quy định của pháp luật chuyên ngành.

CHƯƠNG III
TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 19. Trách nhiệm thực hiện

1. Các cơ quan, đơn vị thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; Ủy ban nhân dân xã, phường có trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện Quy định này.

2. Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có trách nhiệm rà soát, đánh giá chính xác mức độ đáp ứng tiêu chuẩn, điều kiện của nhân sự và chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân tỉnh và trước pháp luật về tính đầy đủ, hợp lệ, chính xác của hồ sơ bổ nhiệm, bổ nhiệm lại

3. Sở Nội vụ có trách nhiệm theo dõi, hướng dẫn việc thực hiện Quy định này.

Điều 20. Điều khoản chuyển tiếp và áp dụng

1. Người giữ chức danh quản lý chưa đáp ứng tiêu chuẩn về lý luận chính trị theo quy định tại Quy định này thì phải hoàn thiện trong thời hạn 36 tháng kể từ ngày Quy định này có hiệu lực thi hành, trừ trường hợp tính đến tháng đủ tuổi nghỉ hưu còn dưới 36 tháng. Trong khi đang hoàn thiện tiêu chuẩn chức danh theo quy định tại khoản này, nếu người giữ chức danh quản lý đến thời hạn bổ nhiệm lại thì vẫn được xem xét bổ nhiệm lại theo quy định.

2. Trường hợp đã thực hiện quy trình bổ nhiệm, bổ nhiệm lại chức danh quản lý theo quy định của Đảng và pháp luật trước thời điểm Quy định này có hiệu lực nhưng chưa có quyết định bổ nhiệm, bổ nhiệm lại thì tiếp tục thực hiện quy trình và phải hoàn thiện tiêu chuẩn chức danh được bổ nhiệm theo quy định tại khoản 1 Điều này.

3. Trường hợp hết thời hạn quy định tại khoản 1 Điều này mà chưa đáp ứng tiêu chuẩn về lý luận chính trị theo quy định tại Quy định này thì cấp có thẩm quyền xem xét, thu hồi quyết định bổ nhiệm và bố trí công việc chuyên môn phù hợp./.